



THÁNG 11

23

THỨ HAI

NHẬT KÝ TƯ VẤN

- IPO roadshow-Tổng Công Ty Cảng Hàng Không Việt Nam
- Thị trường: Kịch bản quen thuộc lặp lại
- ACB: Cập nhật KQKD Q3/2015

IPO roadshow-Tổng Công Ty Cảng Hàng Không Việt Nam

Sáng nay, chuyên viên ngành của RongViet Research đã tham dự buổi roadshow chào bán ra công chúng lần đầu (IPO) của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam (ACV). Hoạt động trong lĩnh vực khá đặc thù và độc quyền cho nên đợt IPO của ACV thu hút khá nhiều sự quan tâm và chuyên viên ngành của chúng tôi có một số ghi nhận như sau.

ACV hiện đang khai thác 22 cảng hàng không với tổng công suất hơn 69 triệu hành khách/năm trên lãnh thổ Việt Nam. Trong đó, hai cảng hàng không lớn nhất là Tân Sơn Nhất và Nội Bài chiếm gần 2/3 tổng công suất thiết kế. Doanh thu của ACV bao gồm ba thành phần chính : (1)doanh thu dịch vụ hàng không, (2) doanh thu dịch vụ phi hàng không và (3) doanh thu bán hàng. Trong đó, các dịch vụ hàng không đóng vai trò là HĐKD cốt lõi của ACV, đóng góp hơn 80% doanh thu hàng năm của doanh nghiệp. Các dịch vụ hàng không ACV hiện đang cung cấp bao gồm: (1) dịch vụ phục vụ hành khách, (2) dịch vụ hạ cất cánh, (3) dịch vụ phục vụ mặt đất, (4) dịch vụ soi chiếu an ninh hàng không và (5) dịch vụ khác với tỉ lệ đóng góp trung bình từ 2012-6T2015 như trong Đồ thị 2.

“Kịch bản quen thuộc lặp lại”

Nguyễn Thị Phương Lam

+ 84 8 6299 2006 | Ext: 1313

lam.ntp@vdsc.com.vn

Bùi Vĩnh Thiện

+ 84 8 6299 2006 | Ext: 1321

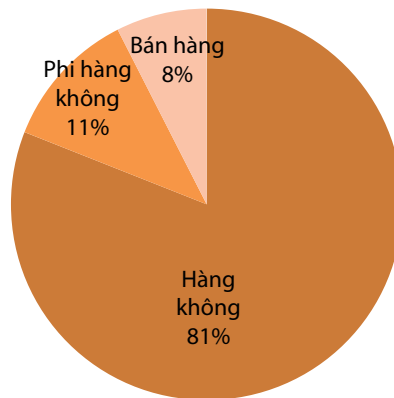
Thien.bv@vdsc.com.vn

Nguyễn Hải Hoàng

+ 84 8 6299 2006 | Ext: 1319

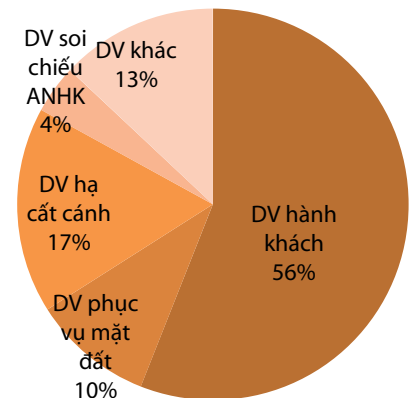
hoang.nh@vdsc.com.vn

Đồ thị 01: Cơ cấu doanh thu của ACV



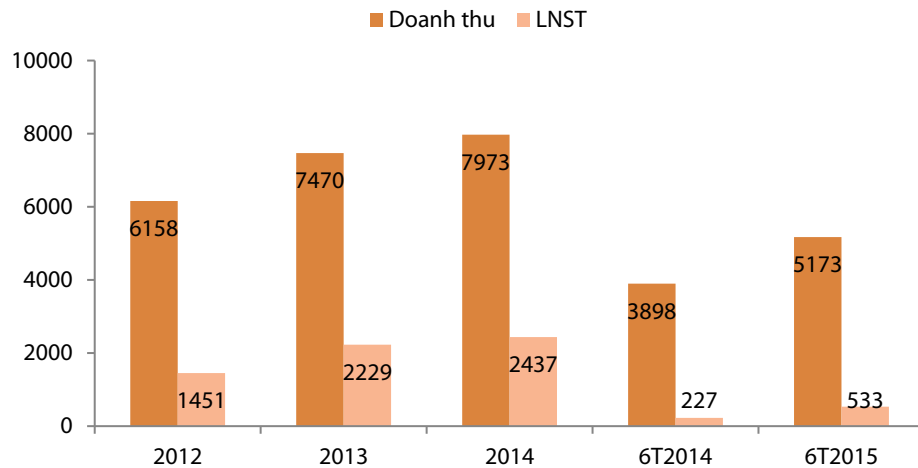
Nguồn: ACV, RongViet Research tổng hợp

Đồ thị 02: Các dịch vụ hàng không chủ yếu



Nguồn: ACV, RongViet Research tổng hợp

Đồ thị 03: KQKD của ACV qua các năm



Nguồn: ACV, RongViet Research tổng hợp

Bên cạnh tốc độ tăng trưởng ổn định ở hoạt động kinh doanh chính, ACV cũng sở hữu cơ cấu tài chính khá lành mạnh, một yếu tố mà chúng tôi đánh giá cao đối với các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực đòi hỏi vốn đầu tư lớn như hãng hàng không, dịch vụ sân bay, vận tải biển.... Thứ nhất, cơ cấu tài sản của Công ty có tính thanh khoản cao với gần 14,000 tỷ đồng tiền và tương đương tiền, chiếm 1/3 Tổng tài sản (~6.200 đồng/cp tính trên số lượng cổ phiếu sau CPH). Thứ hai, tỷ lệ Nợ vay/Tổng tài sản của ACV là khá thấp, chỉ khoảng ~ 30% tại cuối Q2/2015. Quan trọng hơn, các khoản vay đầu tư cảng hàng không Nội Bài và Tân Sơn Nhất, vốn chiếm phần lớn trong dư nợ hiện tại của ACV (~13 nghìn tỷ đồng) chủ yếu là vốn ODA với lãi suất khá thấp 0,2-1,6%. Không những vậy, thời gian thanh toán lãi và nợ gốc của các khoản vay nói trên kéo dài đến gần 40 năm trong khi thời gian trích khấu hao cho các công trình trong sân bay cao nhất chỉ ~25 năm. Đây cũng là một trong những yếu tố quan trọng giúp AVC giảm đáng kể áp lực về dòng tiền để thanh toán nợ gốc và chi phí lãi vay trong các năm qua.

Trong 10 năm qua, ngành hàng không toàn cầu ghi nhận sự tăng trưởng khá ổn định về số lượng hành khách. Ở Việt Nam, lĩnh vực hàng không cũng cho thấy tốc độ tăng trưởng ấn tượng trong giai đoạn 2000-2014 với tốc độ tăng trưởng gần 16,6%/năm về số lượt hành khách, tức nhanh hơn gấp 3 lần so với tốc độ tăng trưởng của thế giới. Nhờ tăng trưởng khả quan chung của toàn ngành, ACV cũng đạt được những kết quả khá khả quan với tốc độ tăng trưởng kép giai đoạn 2012-2014 là 14% về doanh thu và 15% về LNST. Theo IATA thì sản lượng hành khách đi và đến các cảng hàng không Việt Nam sẽ tăng trưởng ở mức 7,3%/năm giai đoạn 2014-2034, tức cao hơn mức bình quân của khu vực hàng không năng động Châu Á-Thái Bình Dương là 5,7%/năm.

Chúng tôi cho rằng triển vọng tăng trưởng dài hạn của ACV sẽ đến từ việc xây dựng cảng hàng không quốc tế Long Thành trong tương lai. Theo lộ trình, Cảng hàng không quốc tế Long Thành sẽ đóng vai trò là một cảng trung chuyển tương tự các cảng hàng không quốc tế trong khu vực như Changi và HongKong. Đây sẽ là động lực tăng trưởng trong dài hạn cho ACV khi mà giá cước dịch vụ chuyển quốc tế thường cao hơn đáng kể so với chuyển nội địa.

Mức giá đầu giá khởi điểm IPO của cổ phiếu ACV được công bố là 11.800 đồng. Với triển vọng tăng trưởng của ACV trong vòng 1-2 năm tới, mức giá này dường như không phải là quá hấp dẫn. Tuy nhiên, không như Vietnam Airlines, ACV sở hữu vị thế độc quyền trong ngành với dòng tiền ổn định, tình hình tài chính tốt và triển vọng dài hạn khả quan, đặc biệt là sau khi sân bay Long Thành được hoàn thành. Với những yếu tố này, chúng tôi tin rằng đợt IPO của ACV sẽ thu hút được không

ít những nhà đầu tư là tổ chức lớn với tầm nhìn dài hạn tích cực về triển vọng ngành hàng không Việt Nam.

Kịch bản quen thuộc lặp lại

Kịch bản quen thuộc lặp lại. Sự hưng phấn đầu ngày giúp chỉ số tăng điểm tích cực đầu phiên, trong khi lực bán mạnh ở nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn từ sau giờ nghỉ trưa đưa thị trường trở lại trạng thái giảm điểm cho đến hết phiên. VNIndex đóng cửa 599,99 điểm, xóa hoàn toàn mức tăng trong phiên cuối tuần vừa rồi. Trong khi đó, HNIIndex tỏ ra tích cực hơn khi cả phiên đều giao dịch trong sắc xanh và đóng cửa tăng nhẹ 0,35 điểm lên mốc 81,94 điểm. Khối lượng giao dịch khớp lệnh không chênh lệch nhiều so với phiên cuối tuần qua với 175,54 triệu cổ phiếu, tương đương giá trị 2.442,86 tỷ đồng.

VN30 chưa có dấu hiệu cải thiện, dòng tiền tiếp tục tìm đến nhóm cổ phiếu vốn hóa trung bình. Mặc dù nhóm cổ phiếu chứng khoán với HCM, SSI tăng giá tốt nhưng vẫn không thể là đối trọng với bộ ba VNM – BVH – FPT. Trước sự phân hóa thiếu ổn định tại nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn, dòng tiền tiếp tục đổ vào nhóm cổ phiếu vốn hóa trung bình, tập trung vào các mã thuộc nhóm ngành xây dựng và vật liệu xây dựng như CTD, ASM, IJC.

Sau phiên mua ròng nhẹ cuối tuần qua, khối ngoại tiếp tục mua ròng mạnh với tổng giá trị 138,75 tỷ đồng. Cụ thể, VNM (+35,5 tỷ đồng) và OGC (+20,6 tỷ đồng) là 2 mã được nước ngoài mua ròng mạnh nhất trên sàn HSX. Trên sàn HNX, khối này đã thực hiện mua ròng nhiều nhất tại TIG (+11 tỷ đồng) và SCR (+8,4 tỷ đồng).

Thị trường nhìn chung vẫn chưa có nhiều tiến triển. Các mã đầu cơ vẫn hút tiền và đi ngược xu thế nhưng đã bắt đầu có sự phân hóa trong khi nhóm VN30 vẫn đang cho thấy xu hướng giảm ngày càng rõ rệt. 2 yếu tố này càng làm cho việc tìm kiếm lợi nhuận giai đoạn hiện nay trở nên khó khăn hơn. Do đó, chúng tôi vẫn giữ quan điểm nhà đầu tư hạn chế tối đa những giao dịch ngắn hạn trong giai đoạn này, chỉ tích lũy những cổ phiếu cơ bản tốt, có tính mùa vụ về KQKD cũng như lịch sử giao dịch tích cực trong giai đoạn cuối và đầu năm dương lịch.

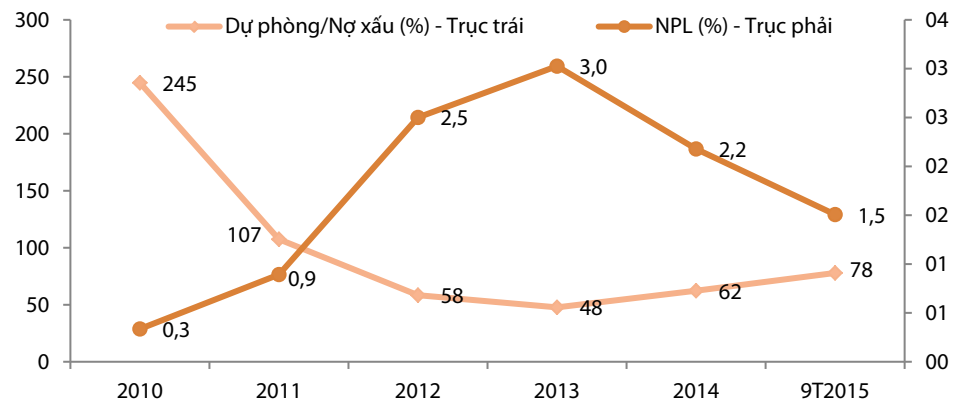
ACB: Cập nhật KQKD Q3/2015

Ngân hàng TMCP Á Châu (HNX: ACB) công bố BCTC Q3/2015 với tổng thu nhập hoạt động đạt 2.005 tỷ đồng (+50%, y/y). Chi phí hoạt động ở mức cao (~66% tổng thu nhập hoạt động) và chi phí DPRR chiếm ~43% lợi nhuận thuần từ HĐKD, LNTT chỉ đạt 360 tỷ đồng và LNST tương ứng là 284 tỷ đồng. Lũy kế 9T2015, LNTT đạt 1.091 tỷ đồng và LNST đạt 855 tỷ đồng, lần lượt tăng 1,8% yoy và 2% yoy.

Tập trung xử lý nợ xấu

Tỷ lệ nợ xấu đến cuối quý 3/2015 của ngân hàng được đưa về mức 1,51%, giảm mạnh so với tỷ lệ nợ xấu của năm 2012 và 2013.

Hình: Tỷ lệ nợ xấu và Dự phòng/Nợ xấu



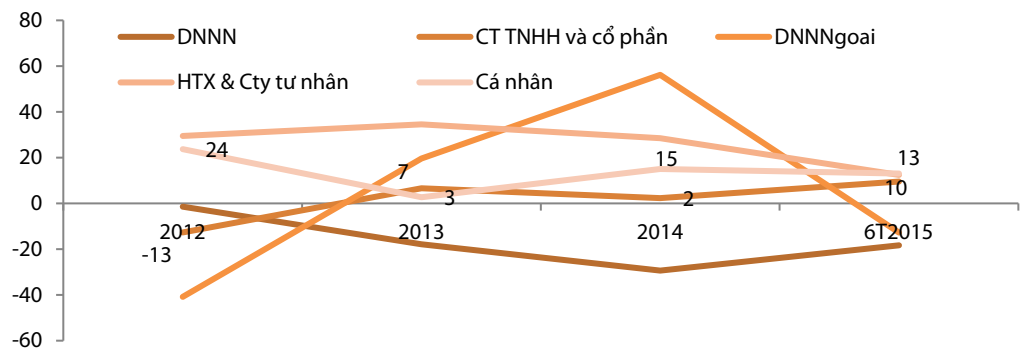
Nguồn: RongViet Research

Liên quan đến các tổn động gây ra bởi sai phạm của một số cá nhân, chúng tôi ước tính tổng nợ thuần (sau trích lập DPRR) liên quan tại thời điểm cuối quý 2/2015 vào khoảng 6.639 tỷ đồng, bao gồm các khoản: **(1)** Nợ liên quan Huyền Như và Ngân hàng A, tổng số tiền liên quan là 719 tỷ đồng, trong đó Tòa án đã xử Huyền Như phải chịu trách nhiệm trả lại cho ACB 695 tỷ đồng và Ngân hàng A chịu trách nhiệm 24 tỷ đồng. Toàn bộ số tiền mà Huyền Như bị buộc phải trả lại cho ACB đã được ngân hàng xử lý bằng nguồn dự phòng trong nửa đầu năm 2015; **(2)** Nợ Ngân hàng B và C. Cả hai ngân hàng này đều đã được SBV mua lại 0 đồng. Trong đó, dư nợ ở Ngân hàng B là 772 tỷ đồng sẽ đáo hạn vào tháng 9/2016 và dư nợ ở ngân hàng C là 400 tỷ đồng. Nợ ở ngân hàng C được xếp vào nợ nhóm 4 và đã được trích lập DPRR 50%; **(3)** Nợ ở Ngân hàng E (600 tỷ đồng) đã được thu hồi bằng trái phiếu đảm bảo của một công ty trong nhóm 6 Công ty; **(4)** Nhóm 6 Công ty. Tổng nợ thuần của nhóm 6 Công ty là 5.407 tỷ đồng (DPRR đã trích lập là 444 tỷ đồng) và giá trị tài sản đảm bảo là 5.340 tỷ đồng. Dư nợ bao gồm: Cho vay khách hàng – Nợ nhóm 2 với giá trị nợ thuần (sau dự phòng) là 1.790 tỷ đồng; CKĐT giữ đến ngày đáo hạn là 2.779 tỷ đồng; Góp vốn, đầu tư dài hạn là 21 tỷ đồng và Khoản phải thu (sau dự phòng) là 817 tỷ đồng; **(5)** Vinalines: Có khoảng 138 tỷ đồng được chuyển thành vốn góp mua cổ phần của Cty con để cản trừ nợ. Khoảng 9 tỷ đồng nợ vay và 305 tỷ đồng trái phiếu doanh nghiệp được phân loại vào nợ nhóm 5 và đã được trích lập dự phòng đầy đủ.

Hoàn thành mục tiêu tăng trưởng tín dụng năm 2015, nhờ sự phục hồi ở nhóm khách hàng chủ chốt

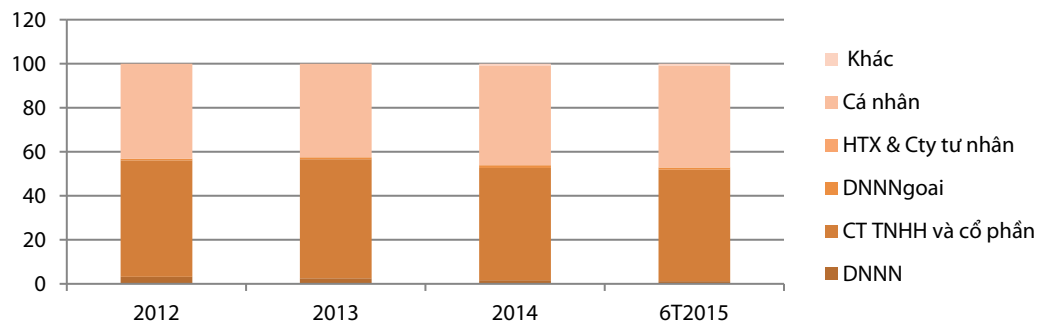
Đến cuối quý 3/2015, cho vay khách hàng tăng trưởng 12,8% so với đầu năm, là mức tăng nhanh nhất kể từ năm 2012. Ngoài ra, tín hiệu lạc quan khác là sự phục hồi của tăng trưởng tín dụng được đóng góp chủ yếu bởi hai nhóm khách hàng chính của ACB là nhóm doanh nghiệp vừa và nhỏ (SME) và nhóm khách hàng cá nhân. Dư nợ cho vay ở hai nhóm này chiếm ~97% trong tổng dư nợ khách hàng của ACB. Số liệu cập nhật đến cuối tháng Sáu cho thấy, tín dụng ở nhóm SME đã tăng 9,6% và ở nhóm cá nhân tăng 13%.

Hình: Tăng trưởng tín dụng 6T2015 theo nhóm khách hàng



Nguồn: RongViet Research

Hình: Cơ cấu tín dụng 6T2015 theo nhóm khách hàng



Nguồn: RongViet Research

Hiệu quả kinh doanh cải thiện

Về kết quả kinh doanh, LN trước trích lập DPRR trong quý 3/2015 là 688 tỷ đồng (+61,4%, y/y) và lũy kế 9T2015 đạt 1.910 tỷ (+10%, y/y). Tuy vậy, trong chín tháng đầu năm 2015, ACB vẫn dành hơn 40% lợi nhuận để trích lập dự phòng khiến lợi nhuận sau trích lập chỉ tăng nhẹ so với cùng kỳ. Cụ thể, chi phí DPRR quý 3/2015 ở mức 328 tỷ đồng (+2,8x, yoy) và lũy kế 9T2015 ở mức 819 tỷ đồng (+23%, yoy). Lợi nhuận trước thuế (sau dự phòng) theo đó đạt 360 tỷ đồng (+5,6%, yoy) trong quý 3/2015 và đạt 1.091 tỷ đồng (+1,8%, y/y) trong 9T2015.

Mặc dù không có sự đột biến về KQKD, các chỉ tiêu về hiệu quả hoạt động của ACB đang cho thấy sự cải thiện. Lợi suất và chi phí lãi vẫn trong xu hướng giảm kể từ năm 2012, tuy nhiên mức giảm của chi phí lãi vay cao hơn giúp chênh lệch lãi suất ròng (NIS – Net Interest Spread) tăng nhẹ lên 2,41% (9T2014: 2,19%). Tỷ lệ lãi biên ròng (NIM – Net Interest Margin) cũng có sự cải thiện nhẹ. Đến thời điểm cuối tháng 9/2015, tỷ lệ ROE và ROA lần lượt đạt 6,83% và 0,46%.

Bảng: Các chỉ tiêu về hiệu quả hoạt động đều cải thiện so với cùng kỳ

	9T2012	9T2013	9T2014	9T2015
ROE	8,71	8,79	6,70	6,83
ROA	0,44	0,66	0,48	0,46
NIM	2,79	2,31	2,17	2,42
Lợi suất tài sản có thu nhập lãi	9,35	7,89	6,70	5,95
Chi phí lãi	5,78	5,49	4,51	3,55
Chênh lệch lợi suất ròng	3,57	2,40	2,19	2,41

Trong bối cảnh ngành ngân hàng nói chung và ACB nói riêng vẫn đang dành phần lớn nguồn lực để xử lý nợ xấu, kết quả kinh doanh trong 9T2015 tăng trưởng nhẹ so với cùng kỳ có thể xem là thành công đối với Ngân hàng. Sau 9T2015, ACB đã hoàn thành ~83% kế hoạch LNTT của năm 2015.

ACB hiện đang được giao dịch tại mức PB 1,42x. Chúng tôi cho rằng đây là mức giá tương đối hợp lý dành cho ACB với diễn biến trong năm của ngành ngân hàng nói chung và ACB nói riêng. Cho năm 2016, ACB đang cho thấy những tín hiệu về sự sẵn sàng để tạo đà bứt phá khi ngành ngân hàng phục hồi (1) Bằng cách tích cực xử lý các vấn đề gây ra bởi sai phạm của một số cá nhân, bảng cân đối của ACB trở nên lành mạnh hơn và (2) Tăng trưởng tín dụng đang được đóng góp bởi hai nhóm khách hàng chủ lực của ACB là nhóm SME và cá nhân. Đây cũng là những nhóm khách hàng đặc trưng của một ngân hàng bán lẻ.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT HÀNG NGÀY

SÀN HSX:

Áp lực bán mạnh từ nhóm cổ phiếu BlueChip khiến VN-Index đóng cửa với sắc đỏ ở phiên giao dịch đầu tuần, chỉ số giảm 4,47 điểm lùi về mức 599,99 điểm cùng với 147,24 triệu cổ phiếu khớp lệnh.

Nền Engulfing Bear hình thành kèm theo sự gia tăng về khối lượng thể hiện áp lực bán diễn ra mạnh mẽ hơn.

Các chỉ báo kỹ thuật tiếp tục hướng xuống và chưa có tín hiệu đảo chiều nào xuất hiện.

Mức hỗ trợ tâm lý 600 bắt đầu bị thử thách lớn trong bối cảnh xu hướng tăng bị yếu dần và áp lực chốt lời từ dòng cổ phiếu lớn gia tăng khiến rủi ro giảm điểm và đảo chiều xu hướng đang gia tăng.



SÀN HNX:

Trái ngược với HSX, HNX-Index đóng cửa với mức tăng 0,35 điểm, tiến lên 81,94 điểm cùng với 53,71 triệu cổ phiếu được khớp lệnh.

Nền xanh tiếp tục được duy trì kèm theo sự cải thiện về khối lượng là tín hiệu khá tích cực thể hiện dòng tiền tham gia mua vào đang gia tăng tạo động lực để đường giá có thể thoát khỏi trạng thái đi ngang.

Các chỉ báo kỹ thuật tiếp tục có sự cải thiện nhẹ, Stochastic, RSI bắt đầu hướng lên, ADX cũng đi lên và tiệm cận mức 13 báo hiệu trạng thái xu hướng đang được cải thiện.

Mặc dù HNX-Index vẫn chưa bước vào xu hướng tăng, tuy nhiên với sự tham gia tích cực từ dòng tiền vào nhóm cổ phiếu Bất động sản và VLXD khá tốt, nên việc tìm kiếm cơ hội lợi nhuận ở dòng cổ phiếu này là hoàn toàn có thể.



Khuyến nghị Hai chỉ số đóng cửa với hai sắc thái trái chiều ở phiên giao dịch đầu tuần, áp lực bán mạnh từ nhóm cổ phiếu lớn khiến mức hỗ trợ 600 điểm gần bị phá vỡ, tuy nhiên nhìn chung xu hướng tăng vẫn chưa bị thay đổi, do đó chúng tôi vẫn duy trì quan điểm nắm giữ và theo dõi thêm diễn biến thị trường.

Huỳnh Hữu Phước

+84 8 6299 2006 | Ext: 1218

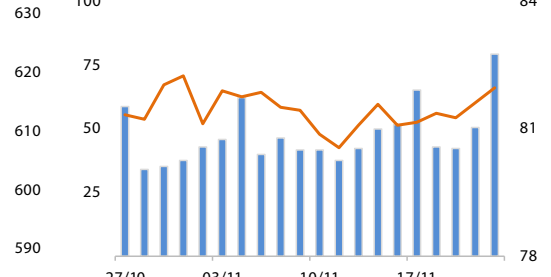
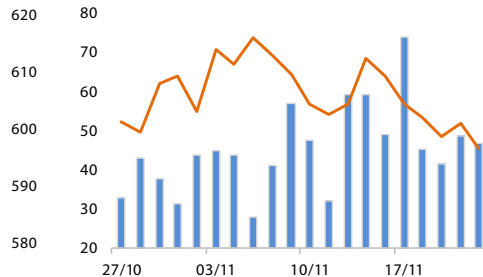
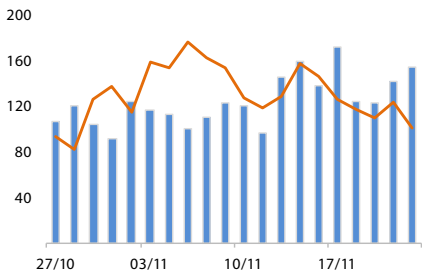
phuoc.hh@vdsc.com.vn

DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ

Mã	Giá TT	Khuyến nghị	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu 1	Giá mục tiêu 2	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	Lãi/lỗ	Kỳ hạn
MAC	11,6	Nắm giữ	22-10-15	11,2	12,8		10,4			3,57%	Trung hạn
FMC	24,9	Nắm giữ	15/10/2015	24,5	26,7	29,7	22,7			1,63%	Ngắn hạn
QBS	11,0	Nắm giữ	14-10-15	11,0	12,9		10			0,00%	Ngắn hạn
FLC	9,1	Nắm giữ	08-10-2015	7,1	8,0	9,4	6,5			28,17%	Ngắn hạn
VIC	43,7	Nắm giữ	08-10-2015	43,5	48,0		41,5			0,46%	Trung hạn
LCG	7,2	Nắm giữ	08-10-2015	7,2	8,5		6,5			0,00%	Trung hạn
NLG	22,3	Nắm giữ	08-10-2015	21,1	24,0		19,5			5,69%	Trung hạn
LHG	15,8	Nắm giữ	06-10-2015	14,7	17,0		13,5			7,48%	Trung hạn
MWG	81,0	Nắm giữ	06-10-2015	65,0	75,0	83,0	58			24,62%	Trung hạn
HPG	30,2	Nắm giữ	21-09-15	31,7	35,0		29,5			-4,73%	Trung hạn
ITC	8,6	Nắm giữ	21-08-15	9,1	10,4		8,4			-5,49%	Trung hạn
LHC	46,9	Nắm giữ	21-08-15	41,5	50,0		38			13,01%	Dài hạn
KSB	35,0	Nắm giữ	21-08-15	27,4	30,0	38,0	26			27,74%	Trung hạn
DLG	9,1	Bán	08-10-2015	7,3	8,5		6,6	17/11/2015	9,2	26,03%	Trung hạn
HHS	17,5	Bán	22-10-15	18,5	20,5		16,5	16-11-15	16,5	-10,81%	Ngắn hạn
DGC	45,5	Bán	19-10-15	37,3	43,0		34	17/11/2015	45	20,64%	Trung hạn
TTB	11,4	Bán	19-10-15	11,8	14,0		10,5	13-11-15	10,5	-11,02%	Trung hạn
HAH	51,0	Bán	15/10/2015	42,0	46,0	50,0	38	17/11/2015	48,2	14,76%	Trung hạn

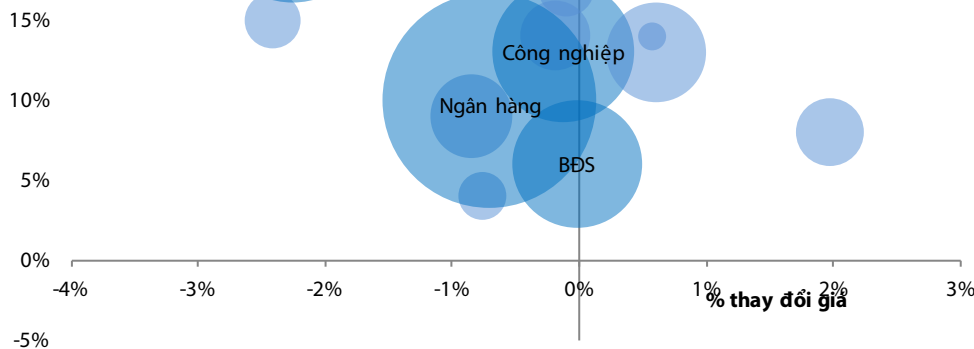
- Giá mua của danh mục khuyến nghị đầu tư được tính theo giá đóng cửa. Giá bán có thể là giá mục tiêu, giá cắt lỗ hoặc giá đóng cửa tùy từng trường hợp cụ thể.
- “Giá mục tiêu 2” và “Giá cắt lỗ” mới sẽ được cập nhật khi cổ phiếu vượt qua “Giá mục tiêu 1”.
- Vào ngày giao dịch không hưởng quyền, các mức giá cũng sẽ được điều chỉnh tương ứng.
- Kỳ hạn: “ngắn hạn” là dưới 01 tháng, “trung hạn” là từ 01 đến 03 tháng, “dài hạn” là trên 03 tháng.

VNINDEX -0,74% 599,99 VN30 -0,69% 606,93 HNXINDEX 0,43% 81,94

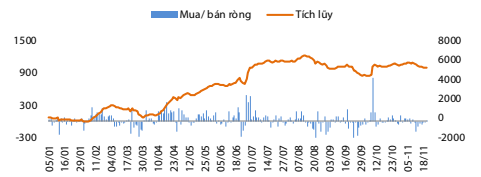


Thay đổi theo ngành

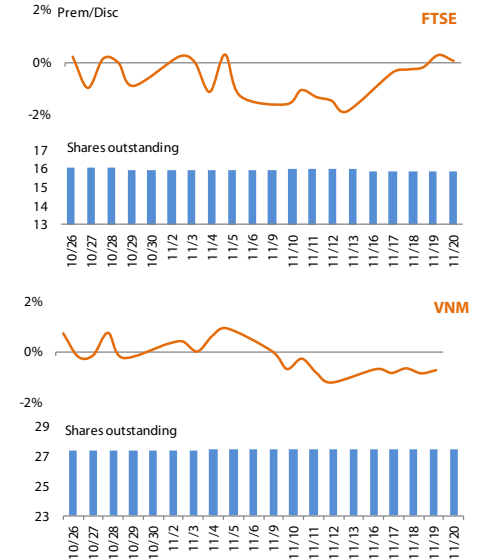
Ngành	% thay đổi
Công nghệ	-2,4%
Công nghiệp	-0,1%
XD & VLXD	0,6%
Dầu khí	-0,6%
Phân phối	0,6%
Thực phẩm	-2,3%
Vật dụng cá nhân	-0,1%
Xe hơi & Phụ tùng	0,1%
Hóa chất	-0,2%
Tài nguyên	-0,8%
Bảo hiểm	-0,9%
BĐS	0,0%
DV Tài chính	2,0%
Ngân hàng	-0,7%
Tiện ích công cộng	0,2%
Y tế	-0,6%



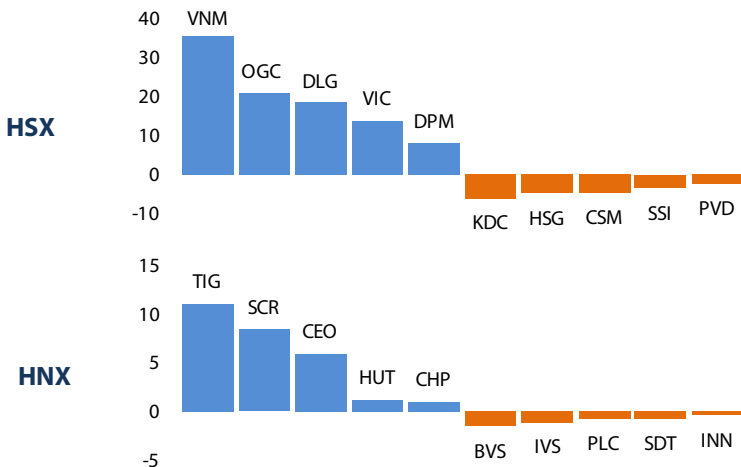
Giao dịch của NĐT nước ngoài



ETF



Top cổ phiếu mua/bán ròng của NĐTNN (tỷ đồng)



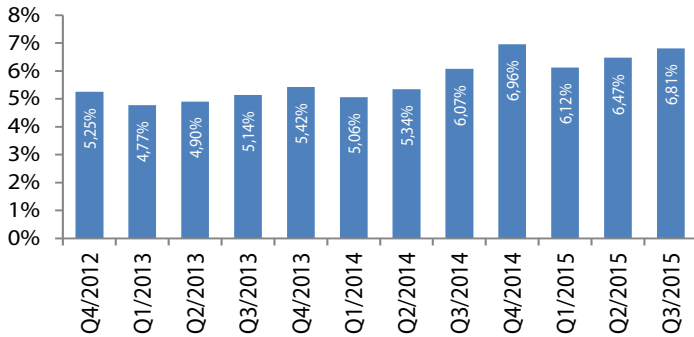
Top cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Giá	KLGD	% thay đổi giá
OGC	3,90	24,99	5,4%
FLC	9,10	14,52	3,4%
DLG	9,10	7,06	0,0%
HHS	17,50	6,46	4,8%
SBT	18,40	6,10	4,5%

Mã	Giá	KLGD	% thay đổi giá
SCR	8,70	7,15	2,4%
KLF	4,70	3,96	0,0%
TIG	10,80	2,96	0,0%
HUT	12,40	2,70	7,8%
VIX	7,90	2,62	3,9%

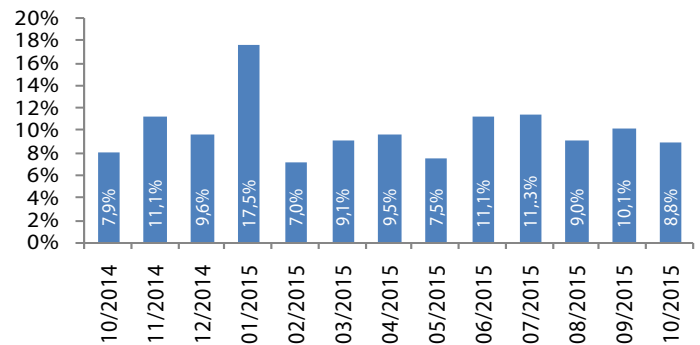
CHỈ SỐ VĨ MÔ

Hình 1: Tăng trưởng GDP qua các quý



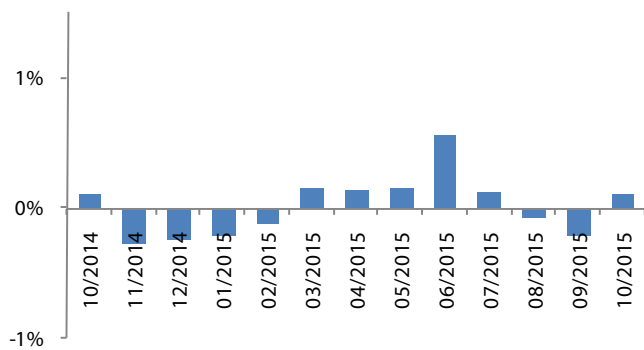
Nguồn: GSO, Rongviet Securities database
(* Theo giá so sánh năm 1994)

Hình 2: Chỉ số sản xuất công nghiệp



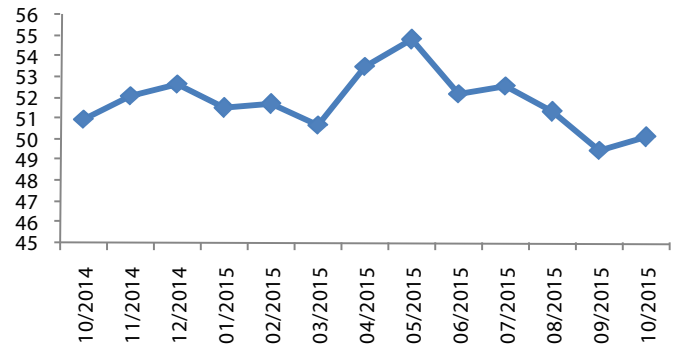
Nguồn: GSO, Rongviet Securities database

Hình 3: Chỉ số lạm phát hàng tháng



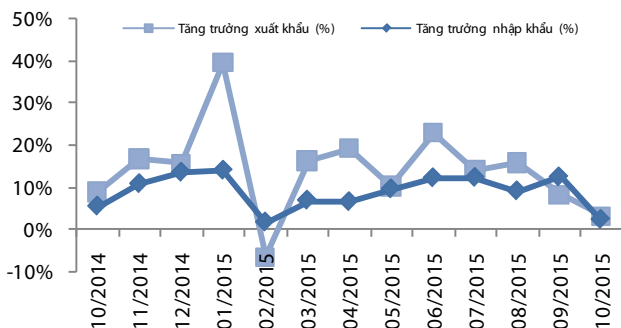
Nguồn: GSO, Rongviet Securities database

Hình 4: Chỉ số HSBC – PMI lĩnh vực sản xuất



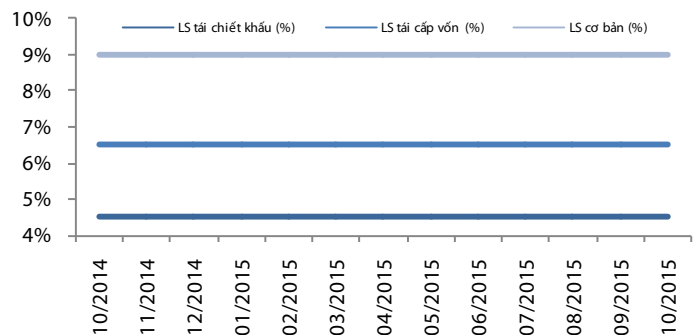
Nguồn: GSO, Rongviet Securities database

Hình 5: Tăng trưởng xuất nhập khẩu



Nguồn: GSO, Rongviet Securities database

Hình 6: Lãi suất điều hành



Nguồn: SBV, Rongviet Securities database

TIN TỨC RỒNG VIỆT

BÁO CÁO CÔNG TY (5 báo cáo phát hành gần nhất)	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu
DRC - Kỳ vọng vào phân khúc thay thế	13/11/2015	Tích lũy – Dài hạn	52.000
NKG- Nút thắt nguồn vốn chờ tháo gỡ	6/11/2015	Trung lập – Trung hạn	17.400
DMC - Tái cấu trúc hứa hẹn đem lại nhiều chuyển biến	30/10/2015	Tích lũy – Trung hạn	49.000
HSG - Lấy đầu tư làm động lực tăng trưởng	29/10/2015	Tích lũy – Dài hạn	52.500
KSB - Nền tảng vững chắc từ ngành đá	28/10/2015	Mua – Trung hạn	38.400

Vui lòng xem chi tiết tại <http://www.vdsc.com.vn/vn/companyReport.rv?categoryId=302>

THÔNG TIN CHỨNG CHỈ QUỸ

Tên quỹ mở	Ngày giao dịch	Phí phát hành (% giá trị giao dịch)	Phí mua lại (% giá trị giao dịch)	GTTSR trên một đv quỹ tại ngày định giá	GTTSR trên một đv quỹ tại ngày định giá kỳ trước	+/- GTTSR trên một đv quỹ so với kỳ trước
VFF	03/11/2015	0% - 0,75%	0% - 2,5%	12.058	12.047	0.09%
VEOF	03/11/2015	0% - 0,75%	0% - 2,5%	10.674	10.488	1.77%
VF1	11/11/2015	0,2% - 1%	0,5% - 1,5%	24.055	24.092	-0.15%
VF4	11/11/2015	0,2% - 1%	0% - 1,5%	10.886	10.869	-0.02%
VFA	05/11/2015	0,2% - 1%	0% - 1,5%	7.517	7.461	0.76%
VFB	05/11/2015	0,3% - 0,6%	0% - 1%	12.490	12.409	0.66%
ENF	06/11/2015	0% - 3%	0%	12.233	12.170	0.52%
MBVF	05/11/2015	1%	0% - 1%	10.974	10.991	-0.15%
MBBF	04/11/2015	0% - 0,5%	0% - 1%	12.489	12.438	0.41%

ĐỘI NGŨ PHÂN TÍCH

Đoàn Thị Thanh Trúc – Giám đốc

+ 84 8 6299 2006 | Ext: 1308

truc.dtt@vdsc.com.vn

Nguyễn Hải Hoàng

+ 84 8 6299 2006 | Ext: 1319

hoang.nh@vdsc.com.vn

Nguyễn Thị Phương Lam

+ 84 8 6299 2006 | Ext: 1313

lam.ntp@vdsc.com.vn

Huỳnh Minh Tuấn

+ 84 8 6299 2006 | Ext: 1318

tuan.hm@vdsc.com.vn

Nguyễn Trung Kiên

+ 84 8 6299 2006 | Ext: 1320

kien.nt@vdsc.com.vn

Trần Thị Hà My

+ 84 8 6299 2006 | Ext: 1309

my.tth@vdsc.com.vn

Trần Thị Diễm My

+ 84 8 6299 2006 | Ext: 1311

my.ttd@vdsc.com.vn

Bành Trần Tường Vân

+ 84 8 6299 2006 | Ext: 1316

vnn.btt@vdsc.com.vn

Bùi Vĩnh Thiện

+ 84 8 6299 2006 | Ext: 1321

thien.bv@vdsc.com.vn

Nguyễn Bá Phước Tài

+ 84 8 6299 2006 | Ext: 1310

tai.ntp@vdsc.com.vn

Bùi Thị Tâm

+ 84 8 6299 2006 | Ext: 1315

tam.bt@vdsc.com.vn

Phạm Thị Hương

+ 84 8 6299 2006 | Ext: 1314

huong.pt@vdsc.com.vn

Nguyễn Hà Trinh

+ 84 8 6299 2006 | Ext: 1331

trinh.nh@vdsc.com.vn

Lê Hữu Triền

+ 84 8 6299 2006 | Ext: 1317

trien.lh@vdsc.com.vn

HỘI SỞ TẠI TP. HCM

Tầng 1-2-3-4 toà nhà Viet Dragon
141 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q.1, TP. HCM

T + 84 8 6299 2006
F + 84 8 6291 7896
E info@vdsc.com.vn
W www.vdsc.com.vn

CHI NHÁNH HÀ NỘI

2C Thái Phiên, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội

T + 84 4 6288 2006
F + 84 4 6288 2008
E info@vdsc.com.vn
W www.vdsc.com.vn

CHI NHÁNH NHA TRANG

50 Bis Yersin, Tp. Nha Trang, Khánh Hòa

T + 84 058 3820 006
F + 84 058 3820 008
E info@vdsc.com.vn
W www.vdsc.com.vn

CHI NHÁNH CẦN THƠ

08 Phan Đình Phùng, Q. Ninh Kiều, Tp. Cần Thơ

T + 84 0710 381 7578
F + 84 0710 381 7789
E info@vdsc.com.vn
W www.vdsc.com.vn



Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. RONGVIET SECURITIES tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được RONGVIET SECURITIES thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của RONGVIET SECURITIES. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của RONGVIET SECURITIES đều trái luật. Bản quyền thuộc RONGVIET SECURITIES, 2015.